ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2200/QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 23 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Điện ảnh; Xuất bản, In và Phát hành; Báo chí; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử; Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa; Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 230/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính ban hành mới, 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Điện ảnh; Xuất bản, In và Phát hành; Báo chí; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử; Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa; Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025, Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2026, Quyết định số 1953/QĐ-UBND ngày 5 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày từ ngày 01 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC(KSTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH ; XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH; BÁO CHÍ; PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ; HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA; MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (02 TTHC)

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch									
I. LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH (01 TTHC)									
1	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim tại Việt Nam **1.011452.H21**	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	-	- Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15; - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Cấp tỉnh	x
II. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (01 TTHC)									

2	Công bố chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình **1.004104.H21**	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	-	- Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2016/TT-TTT ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Cấp tỉnh	x
Tổng cộng: 02 TTHC									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (05 TTHC)

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch										
I. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH (02 TTHC)										
1	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương) **2.001594.H21**	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng	Có	Toàn trình	-	- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ - Đối tượng thực hiện - Cơ quan thực hiện - Kết quả thực hiện - Tên mẫu đơn,	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định	Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
			dụng định danh quốc gia.				mẫu tờ khai - Căn cứ pháp lý	số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; - Nghị quyết số		

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
								66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
2	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp địa phương) **2.001584.H21**	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành	Có	Toàn trình	-	- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ - Đối tượng thực hiện	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của	Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
			chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.				- Cơ quan thực hiện - Kết quả thực hiện - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai - Căn cứ pháp lý	Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính		

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
								phủ - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
II. LĨNH VỰC BÁO CHÍ (01 TTHC)										
3	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin. **1.009386.H21**	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến	Có	Toàn trình	-	- Trình tự thực hiện - Cơ quan thực hiện - Căn cứ pháp lý	- Luật Báo chí số 126/2025/QH 15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
			trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.					Truyền thông; - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 7/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.		
III. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA (01 TTHC)										
4	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành	Có	Một phần	Đối với các sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu dưới đây thì mức thu như	- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	khẩu **1.003560.H21**	nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.			sau: 1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 140.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 100.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình: 200.000 đồng/1 block thứ	- Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý.	phủ ; - Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ; - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11		

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
						nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 140.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình cộng (+)		năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
						mức phí tăng thêm là 34.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 4.670.000 đồng/chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 1.670.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.670.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá				

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
						6.000.000 đồng/chương trình. ***(Thu trong quá trình giải quyết hồ sơ)*** 2. Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác sau khi thẩm định không đủ điều kiện nhập khẩu thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp.				
IV. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM (01 TTHC)										
5	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc	Có	Toàn trình	1. Đối với tác phẩm mỹ thuật + Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định. + Đối với tác	- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ - Mẫu đơn, tờ	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	2.001496.H21	hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.			phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 270.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định. + Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đồng 2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh: + Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định. + Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 90.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.	khai - Căn cứ pháp lý.	thao và Du lịch; - Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ		

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
						+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định. ***(Thu trong quá trình giải quyết hồ sơ)***		Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
Tổng cộng: 05 TTHC										